

Số: **3554**/SGTVT-QLVT

Thanh Hoá, ngày **20** tháng 9 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Kết luận thanh tra công tác quản lý và hoạt động vận tải bằng xe 4 bánh có gắn động cơ sử dụng năng lượng điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi:

- UBND thành phố Sầm Sơn;
- UBND các huyện: Hoằng Hóa, Cẩm Thủy;
- Các đơn vị thí điểm hoạt động xe điện 4 bánh;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Quản lý vận tải.

Ngày 09/9/2019, Bộ GTVT đã ban hành Kết luận thanh tra số 8511/KL-BGTVT về công tác quản lý và hoạt động vận tải bằng xe 4 bánh có gắn động cơ sử dụng năng lượng điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Văn bản số 848/TTr-P3 ngày 10/9/2019 của Thanh tra Bộ GTVT về việc triển khai thực hiện Kết luận thanh tra.

Theo đó tại Kết luận thanh tra đã nêu hoạt động xe điện 4 bánh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa còn có một số tồn tại, hạn chế như: Số lượng xe không được đăng ký, đăng kiểm hoạt động còn nhiều; một số lái xe không có giấy phép lái xe theo quy định; tình trạng vi phạm về đậu đỗ, đón trả khách không đúng nơi quy định, hoạt động quá phạm vi cho phép, chở quá số người được phép chở, tranh giành khách, ép khách còn diễn ra; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm của lực lượng chức năng và chính quyền địa phương còn hạn chế, đặc biệt là tại huyện Hoằng Hóa; vẫn có địa phương có hoạt động vận chuyển khách bằng xe điện 4 bánh nhưng chưa được cấp phép.

Để triển khai, thực hiện Kết luận thanh tra số 8511/KL-BGTVT ngày 09/9/2019 của Bộ GTVT, đồng thời tiếp tục tăng cường công tác tổ chức, quản lý hoạt động thí điểm xe điện 4 bánh trên địa bàn tỉnh theo các quy định hiện hành. Sở GTVT đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn, UBND các huyện: Hoằng Hóa, Cẩm Thủy và yêu cầu các đơn vị thí điểm hoạt động xe điện 4 bánh, Thanh tra Sở, Phòng Quản lý vận tải thực hiện một số nội dung sau:

1. Đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn, UBND các huyện: Hoằng Hóa, Cẩm Thủy

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động xe điện 4 bánh trên địa bàn, đặc biệt là các vi phạm về điều kiện đối với lái xe; vi phạm về phạm vi, tuyến đường và thời gian hoạt động; kiên quyết không cho lưu thông đối với xe điện trên các tuyến đường giao thông không được phép hoạt động thí điểm.

- Thực hiện triển khai việc bổ sung xe điện hàng năm; phương thức lựa chọn đơn vị, cá nhân và số lượng xe điện được thí điểm; lộ trình thay thế xe điện không đủ điều kiện về đăng ký, cấp biển số, đăng kiểm định kỳ theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 2273/UBND-CN ngày 28/02/2019.

- Hướng dẫn các đơn vị có nhu cầu tham gia thí điểm xây dựng đề án hoặc phương án sử dụng xe điện 4 bánh hoạt động phục vụ khách du lịch để trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

- Báo cáo bằng văn bản và gửi về Sở GTVT **trước ngày 10/11/2019** kết quả triển khai, thực hiện Kết luận thanh tra số 8511/KL- BGTVT ngày 09/9/2019 của Bộ GTVT tại địa phương để Sở GTVT tổng hợp báo cáo Bộ GTVT.

2. Yêu cầu đối với các đơn vị thí điểm hoạt động xe điện 4 bánh

- Thực hiện việc niêm yết Kết luận thanh tra số 8511/KL-BGTVT tại trụ sở đơn vị; thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

- Đảm bảo người điều khiển xe và xe điện 4 bánh tham gia thí điểm của đơn vị phải tuân thủ các quy định tại Điều 18, Điều 19 Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ GTVT quy định về điều kiện đối với xe chở người 4 bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế khi tham gia giao thông đường bộ.

- Tăng cường công tác giám sát nội bộ, quản lý chặt chẽ hoạt động của lái xe, đảm bảo các lái xe chấp hành các quy định trong hoạt động thí điểm, đặc biệt là các quy định về phạm vi, tuyến đường và thời gian được phép hoạt động.

- Yêu cầu Công ty cổ phần thương binh đồng đội Thanh Hóa, Công ty TNHH thương binh 27-7 Chiến Thắng xây dựng đề án hoặc phương án sử dụng xe điện 4 bánh trình UBND thành phố Sầm Sơn xem xét, phê duyệt.

- Triển khai khắc phục các thiếu sót, tồn tại của đơn vị được nêu trong Kết luận thanh tra, báo cáo kết quả khắc phục về UBND các huyện, thành phố nơi đơn vị hoạt động **trước ngày 01/11/2019**.

3. Thanh tra Sở

Phối hợp với các lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh; Công an các huyện, thành phố: Sầm Sơn, Hoằng Hóa, Cẩm Thủy tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động xe điện 4 bánh, đặc biệt là các vi phạm về điều kiện đối với lái xe, điều kiện an toàn kỹ thuật của xe, vi phạm về phạm vi, tuyến đường và thời gian hoạt động.

4. Phòng Quản lý vận tải

- Tiếp tục tham mưu cho Giám đốc Sở trong công tác quản lý và hoạt động vận tải bằng xe 4 bánh có gắn động cơ sử dụng năng lượng điện trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 2273/UBND-CN ngày 28/02/2019 và các quy định khác có liên quan.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố hướng dẫn các đơn vị có nhu cầu tham gia thí điểm xây dựng đề án hoặc phương án sử dụng xe điện 4 bánh hoạt động phục vụ khách du lịch để trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kết luận thanh tra của các địa phương, đơn vị thí điểm hoạt động xe điện 4 bánh; tham mưu cho Giám đốc Sở có văn bản báo cáo Bộ GTVT kết quả thực hiện **trước ngày 15/11/2019**.

Giao Văn phòng Sở thực hiện việc niêm yết Kết luận thanh tra số 8511/KL-BGTVT ngày 09/9/2019 của Bộ GTVT tại trụ sở cơ quan và đăng trên trang thông tin của Sở; thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

(Sở GTVT gửi kèm theo Kết luận thanh tra số 8511/KL- BGTVT ngày 09/9/2019 của Bộ GTVT)

Sở GTVT đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Đài PT&TH Thanh Hóa (để phối hợp);
- Báo Thanh Hóa (để phối hợp);
- Văn phòng Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLVT (20b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vương Quốc Tuấn

Mục 4

HỒ SƠ THANH TRA, CHUYỂN HỒ SƠ VỤ VIỆC CÓ DẤU HIỆU TỘI PHẠM ĐỂ KHỞI TỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ, CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Điều 43. Hồ sơ thanh tra

1. Việc thanh tra phải được lập thành hồ sơ. Hồ sơ thanh tra bao gồm những tài liệu được quy định tại Điều 59 của Luật Thanh tra.

Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm lập và bàn giao hồ sơ thanh tra cho cơ quan đã ra quyết định thanh tra. Thanh tra viên, công chức được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành tiến hành thanh tra độc lập có trách nhiệm lập và bàn giao hồ sơ thanh tra cho cơ quan đã ra quyết định thanh tra hoặc đã ra văn bản phân công nhiệm vụ tiến hành thanh tra độc lập.

2. Người ra quyết định thanh tra, người ra văn bản phân công nhiệm vụ tiến hành thanh tra độc lập phải chỉ đạo, kiểm tra Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra viên, công chức được giao nhiệm vụ tiến hành thanh tra chuyên ngành độc lập trong việc lập, bàn giao hồ sơ thanh tra.

3. Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn việc lập, bàn giao, quản lý, sử dụng hồ sơ thanh tra.

Điều 44. Chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm để khởi tố vụ án hình sự

1. Trong quá trình thanh tra hoặc khi kết thúc thanh tra, cơ quan thực hiện chức năng thanh tra phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm thì trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày phát hiện dấu hiệu tội phạm, người ra quyết định thanh tra phải chuyển hồ sơ vụ việc và bản kiến nghị khởi tố đến cơ quan điều tra để xem xét khởi tố vụ án hình sự, đồng thời thông báo ngay bằng văn bản cho Viện Kiểm sát có thẩm quyền biết.

2. Cơ quan điều tra có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và bản kiến nghị khởi tố do cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyển đến. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan điều tra phải ra một trong các quyết định sau đây:

- a) Quyết định khởi tố vụ án hình sự;
- b) Quyết định không khởi tố vụ án hình sự;
- c) Quyết định chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền.

3. Trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc phải kiểm tra, xác minh ở nhiều nơi thì thời hạn trả lời có thể dài hơn, nhưng không quá 60 ngày. Quá thời hạn này, cơ quan thực hiện chức năng thanh tra không nhận được thông báo bằng văn bản về kết quả xử lý của cơ quan điều tra thì có quyền kiến nghị với Viện Kiểm sát cùng cấp để xem xét, giải quyết. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Viện Kiểm sát thì cơ quan thực hiện chức năng thanh tra kiến nghị với Viện Kiểm sát, cơ quan điều tra cấp trên trực tiếp để chỉ đạo, giải quyết.

Điều 45. Hồ sơ kiến nghị khởi tố vụ án hình sự

Hồ sơ kiến nghị khởi tố gồm có:

1. Bản kiến nghị cơ quan điều tra xem xét, khởi tố vụ án hình sự, trong đó nêu rõ dấu hiệu tội phạm, đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, hậu quả thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật gây ra, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi vi phạm pháp luật.

2. Quyết định thanh tra; biên bản xác minh sự việc có vi phạm pháp luật do Đoàn thanh tra, Thanh tra viên, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành lập; báo cáo, giải trình của đối tượng thanh tra; những thông tin, tài liệu khác có liên quan.

3. Báo cáo của Trưởng đoàn thanh tra về những vi phạm pháp luật của đối tượng thanh tra có dấu hiệu tội phạm. Trong trường hợp cuộc thanh tra đã kết thúc, người ra quyết định thanh tra mới có kiến nghị khởi tố, thì hồ sơ phải có bản trích văn bản kết luận thanh tra về vụ việc vi phạm pháp luật mà cơ quan thanh tra kiến nghị khởi tố.

Điều 46. Công khai kết luận thanh tra

1. Kết luận thanh tra phải được công khai, trừ những nội dung trong kết luận thanh tra thuộc bí mật nhà nước.

2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra, người ra kết luận thanh tra có trách nhiệm thực hiện việc công khai kết luận thanh tra.

3. Việc công khai kết luận thanh tra theo những hình thức quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra được thực hiện như sau:

a) Công bố tại cuộc họp với thành phần gồm người ra quyết định thanh tra hoặc người được ủy quyền, đại diện Đoàn thanh tra, đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

b) *Ngoài việc công khai kết luận thanh tra theo Điểm a Khoản 3 Điều này, người ra kết luận thanh tra lựa chọn ít nhất một trong các hình thức: thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng; đưa lên*

Trang thông tin điện tử của cơ quan thanh tra, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hoặc cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp; niêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra. Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng gồm báo nói, báo hình, báo viết, báo điện tử. Thời gian thông báo trên báo nói, báo điện tử ít nhất là 02 lần; trên báo hình ít nhất 02 lần phát sóng; trên báo viết ít nhất 01 số phát hành.

Thông báo trên Trang thông tin điện tử của cơ quan thanh tra nhà nước, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hoặc cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp ít nhất là 05 ngày liên tục. Thời gian niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra ít nhất là 05 ngày.

Việc niêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra do đối tượng thanh tra thực hiện. Thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục.

4. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra, người ra quyết định thanh tra có trách nhiệm cung cấp kết luận thanh tra cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện kết luận thanh tra.

Căn cứ vào phạm vi trách nhiệm thực hiện kết luận thanh tra, người ra quyết định thanh tra cung cấp một phần hay toàn bộ kết luận thanh tra cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.